



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT
SECURITIES AND CASH
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư

To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
- Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
- Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
- Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
- Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
- Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
- Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 17/04/2017
- Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BID	730	1.12%
2	BMP	100	1.80%
3	BVH	290	1.53%
4	CII	730	2.40%
5	CTD	130	2.34%
6	CTG	1,600	2.53%
7	DHG	130	1.59%
8	DPM	670	1.37%
9	FPT	1,580	6.57%
10	GAS	410	2.00%
11	GMD	660	1.88%
12	HAG	1,870	1.39%
13	HNG	830	0.79%
14	HPG	2,990	8.35%
15	HSG	470	2.09%
16	ITA	1,800	0.53%
17	KBC	1,520	2.05%
18	KDC	530	1.92%
19	MBB	3,990	5.48%
20	MSN	1,960	8.06%
21	MWG	360	5.44%
22	NT2	310	0.86%
23	PVD	820	1.46%
24	REE	800	1.90%



25	SBT	600	1.33%
26	SSI	1,340	2.69%
27	STB	5,180	5.43%
28	VCB	1,550	5.09%
29	VIC	2,400	9.05%
30	VNM	820	10.50%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,101,540,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,106,738,818

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 5,198,818

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason
BVH	64,130	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4.a Thông tư 210/2012/TT-BTC Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Trần Thanh Tân
Tổng Giám đốc/ CEO

